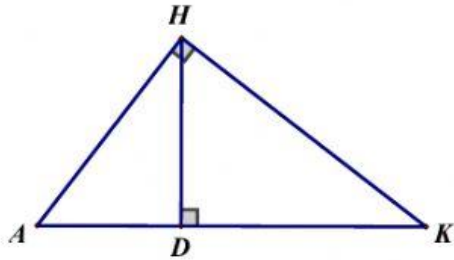


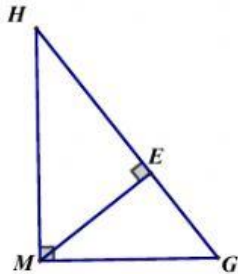
TRẮC NGHIỆM LẦN 5 (tt)

Câu 42: Cho tam giác HAK vuông tại H, đường cao HD. Hệ thức nào sau đây đúng



- A. $HD^2 = HA.HK$
- B. $HD^2 = DA.HK$
- C. $HD^2 = DA.DK$
- D. $HD^2 = DA.HA$

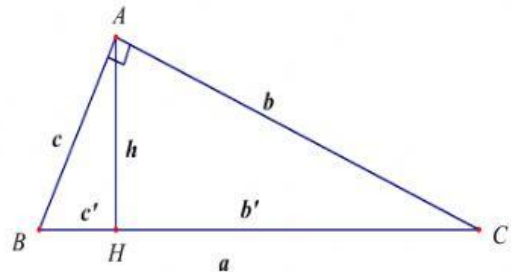
Câu 43: Cho tam giác HAK vuông tại H, đường cao HD. Hệ thức nào sau đây đúng



- A. $HM^2 = HE.EG$
- B. $HM^2 = HE.HG$
- C. $HM^2 = ME.HG$
- D. $HM^2 = MG.HG$

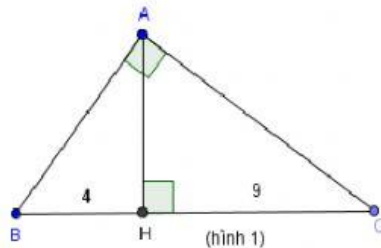
Câu 44: Trong hình bên, xét tam giác ABC vuông tại A, đường cao h, b' và c' lần lượt là hình chiếu của hai cạnh góc vuông b và c trên cạnh huyền. Đẳng thức nào sau đây sai?

- A. $b^2 = ab'; c^2 = ac'$
- B. $h^2 = b'c'$
- C. $ah = bc$
- D. $\frac{1}{h^2} = \frac{1}{b} + \frac{1}{c}$



Câu 45: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH như hình vẽ. Khi đó đường cao AH bằng:

- A. 6,5
- B. 6
- C. 5
- D. 4,5



Câu 46: Cho tam giác ABC vuông tại A , đường cao AH . Hãy chọn câu đúng trong các câu

A. $AH^2 = AC \cdot BC$

C. $AB^2 = BH \cdot HC$

B. $AC^2 = AB \cdot BC$

D. $AH^2 = BH \cdot HC$

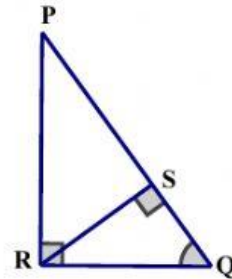
Câu 47: Trong hình vẽ bên, sin Q bằng:

A. $\frac{PR}{RS}$

B. $\frac{PR}{QR}$

C. $\frac{PS}{SR}$

D. $\frac{SR}{QR}$



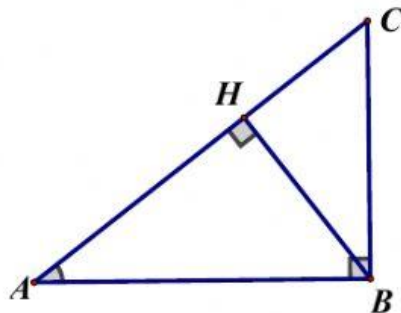
Câu 48: Cho $\triangle ABC$ vuông tại B ($BA < BC$), đường cao BH. Chọn câu đúng.

A. $\sin A = \frac{AB}{AC}$

C. $\tan A = \frac{BH}{AH}$

B. $\cos A = \frac{BC}{AC}$

D. $\cot A = \frac{BH}{AB}$



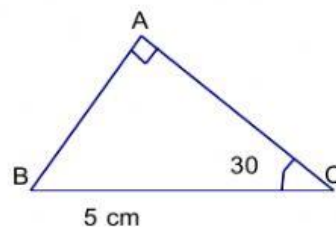
Câu 49: Cho tam giác ABC vuông tại A có $BC = 5\text{cm}$, $C = 30^\circ$ trường hợp nào sau đây là đúng:

A. $AB = 2,5\text{ cm}$

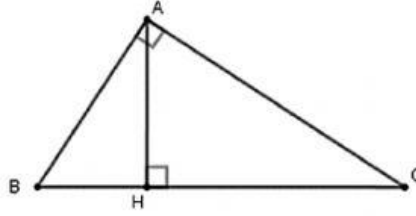
B. $AB = \frac{5\sqrt{3}}{2}\text{ cm}$

C. $AC = 5\sqrt{3}\text{ cm}$

D. $AC = \frac{5\sqrt{3}}{3}\text{ cm.}$



Câu 50: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH (như hình vẽ). Hệ thức nào sau đây là đúng?



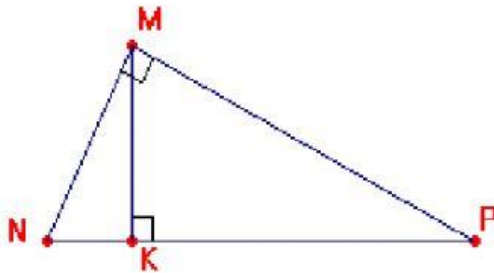
A. $\frac{1}{AH^2} = \frac{1}{AB^2} + \frac{1}{BH^2}$

B. $\frac{1}{AH^2} = \frac{1}{BC^2} + \frac{1}{AC^2}$

C. $\frac{1}{AH^2} = \frac{1}{AB^2} + \frac{1}{AC^2}$

D. $\frac{1}{AH^2} = \frac{1}{BH^2} + \frac{1}{HC^2}$

Câu 51: Dựa vào hình vẽ. Hãy chọn câu đúng nhất



A. $MN^2 = NP \cdot PK$.

B. $MN^2 = NP \cdot NK$.

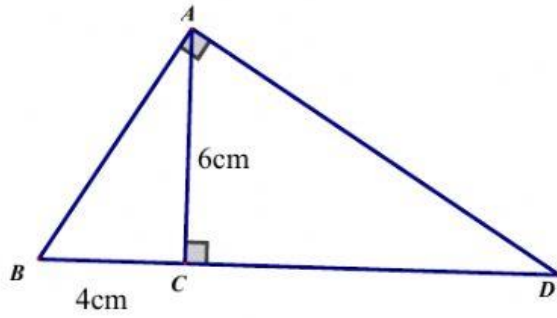
C. $MN^2 = NP^2 + MP^2$.

D. $MN^2 = MP^2 - NP^2$.

Câu 52: Trong một tam giác vuông, tích hai cạnh góc vuông bằng tích của

- A. Hai hình chiếu tương ứng.
- B. Đường cao và hình chiếu tương ứng.
- C. Cạnh huyền và đường cao tương ứng.
- D. Cạnh huyền và hình chiếu tương ứng.

Câu 53: Cho tam giác ABD vuông tại A, đường cao AC. Độ dài cạnh CD là:



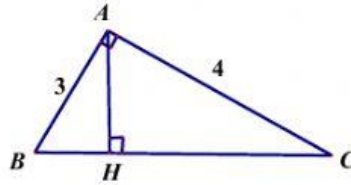
A. $CD = 9 \text{ cm}$

B. $CD = 1,5 \text{ cm}$

C. $CD = 81 \text{ cm}$

D. $CD = 2 \text{ cm}$

Câu 54: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Độ dài cạnh BC là:



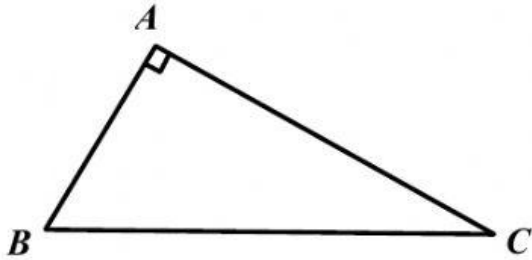
A. $BC = 5$

B. $BC = 10$

C. $BC = 8$

D. $BC = 6$

Câu 55: Cho tam giác ABC vuông tại A, $\sin B$ bằng :



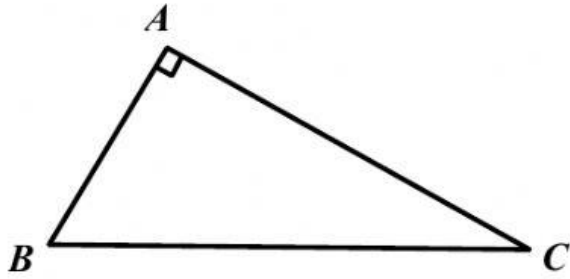
A. $\sin B = \frac{AC}{BC}$

B. $\sin B = \frac{AB}{BC}$

C. $\sin B = \frac{BC}{AB}$

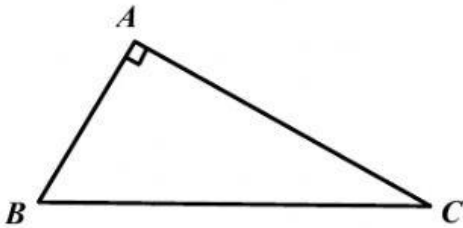
D. $\sin B = \frac{BC}{AC}$

Câu 56 : Cho tam giác ABC vuông tại A, $\cos B$ bằng :



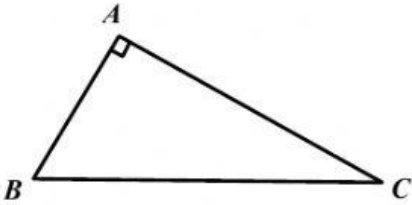
- A. $\cos B = \frac{BC}{AB}$
- B. $\cos B = \frac{AB}{BC}$
- C. $\cos B = \frac{AC}{BC}$
- D. $\cos B = \frac{BC}{AC}$

Câu 57 : Cho tam giác ABC vuông tại A, $\tan C$ bằng :



- A. $\tan C = \frac{AC}{AB}$
- B. $\tan C = \frac{AB}{AC}$
- C. $\tan C = \frac{AC}{BC}$
- D. $\tan C = \frac{AB}{BC}$

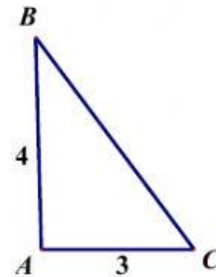
Câu 58: Cho tam giác ABC vuông tại A, $\cot C$ bằng :



- A. $\cot C = \frac{AC}{AB}$
- B. $\cot C = \frac{AB}{AC}$
- C. $\cot C = \frac{AC}{BC}$
- D. $\cot C = \frac{AB}{BC}$

Câu 59 : Cho hình vẽ. Số đo của góc B làm tròn đến độ là:

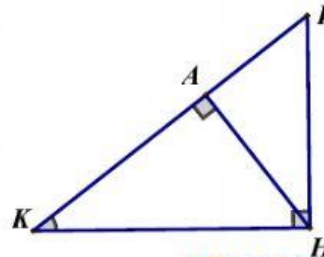
- A. 50°
- B. 25°
- C. 36°
- D. 37°



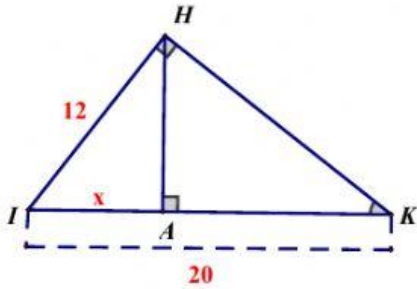
Câu 60: Cho ΔHKI vuông tại H, đường cao HA.

Chọn hệ thức đúng:

- A. $HA \cdot KI = KH \cdot KA$
- B. $AH \cdot KH = HK \cdot HI$
- C. $HA \cdot KI = HK \cdot HI$
- D. $HA \cdot HI = HA \cdot HK$

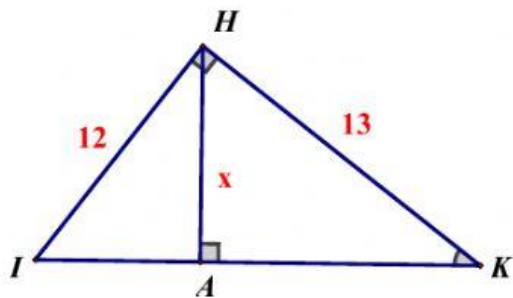


Câu 61: Tìm x trong hình vẽ sau



- A. $X = 7,2$
- B. $X = 7$
- C. $X = 6,2$
- D. $X = 6$

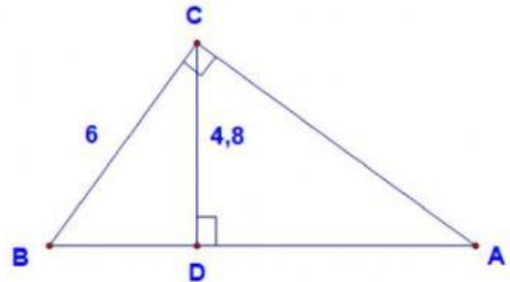
Câu 62: Tìm x trong hình vẽ sau (làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai)



- A. $x \approx 8,81$
- B. $x \approx 8,82$
- C. $x \approx 8,83$
- D. $x \approx 8,80$

Câu 63: Cho hình vẽ. Độ dài cạnh DA là:

- A. 3,6
- B. 5,4
- C. 6,4
- D. 7,2



Câu 64 : Đẳng thức nào sau đây là đúng:

- A. $\sin 50^\circ = \cos 30^\circ$
- B. $\tan 40^\circ = \cot 60^\circ$
- C. $\cot 50^\circ = \tan 30^\circ$
- D. $\sin 58^\circ = \cos 32^\circ$